

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 68204/CT-TTHT

V/v chính sách thuế đối với thu nhập của giám đốc
công ty TNHH MTV.

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH MTV tư vấn đầu tư và xây dựng New Way
Địa chỉ: nhà số G24 - BT8, khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà
Nội; MST: 0102572750

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 001-2019/NW ngày 15/08/2019 của Công
ty TNHH MTV tư vấn đầu tư và xây dựng New Way (sau đây gọi là “Công ty”) hỏi về chính
sách thuế đối với thu nhập của giám đốc công ty TNHH MTV. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến
như sau:

- Căn cứ Điều 90 Bộ Luật lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội quy
định về tiền lương như sau:

“Điều 90. Tiền lương

*1. Tiền lương là khoản tiền mà người sử dụng lao động trả cho người lao động để thực
hiện công việc theo thỏa thuận...”*

- Căn cứ Khoản 1 Điều 6 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi, bổ sung một
số điều của các Luật về Thuế của Quốc hội khóa XIII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt
Nam:

“Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.”

- Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết
thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều
của các Nghị định về thuế:

+ Tại Khoản 4 Điều 2 Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 3 của Nghị định số 65/2013/NĐ-
CP ngày 27/6/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Điều 3 Nghị định số 91/2014/NĐ-CP
ngày 01/01/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế, như sau:

“3. Thu nhập từ đầu tư vốn, bao gồm:

a) Tiền lãi cho vay;

b) Lợi tức cổ phần;

c) Thu nhập từ đầu tư vốn dưới các hình thức khác, kể cả trường hợp góp vốn đầu tư bằng hiện vật, danh tiếng, quyền sử dụng đất, phát minh, sáng chế; trừ thu nhập nhận được từ lãi trái phiếu Chính phủ, thu nhập sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp tư nhân và của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ.”

+ Tại Khoản 1 Điều 6 quy định về hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành như sau:

“Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26 tháng 11 năm 2014 có hiệu lực thi hành.”

- Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

+ Tại điểm d, Khoản 2.6, Điều 4 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.6. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

...

d) Tiền lương, tiền công của chủ doanh nghiệp tư nhân, chủ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (do một cá nhân làm chủ); thù lao trả cho các sáng lập viên, thành viên của hội đồng thành viên, hội đồng quản trị mà những người này không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất, kinh doanh.”

- Căn cứ Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân; quy định về các khoản thu nhập chịu thuế như sau:

“Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

Theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP, các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

1. Thu nhập từ kinh doanh

...

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp sau..."

Căn cứ quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Công ty TNHH MTV tư vấn đầu tư và xây dựng New Way trả tiền lương cho ông Jan Chun Shion là giám đốc công ty đồng thời tham gia trực tiếp vào việc điều hành, sản xuất kinh doanh thì:

- Khoản tiền lương mà Giám đốc Công ty TNHH MTV do một cá nhân làm chủ nhận được do chính bản thân Giám đốc chỉ trả không phải là thu nhập của người lao động nhận được từ người sử dụng lao động; do đó, không chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công.

- Khoản chi tiền lương, tiền công của chủ công ty TNHH MTV (do một cá nhân làm chủ) không phân biệt có hay không tham gia trực tiếp điều hành sản xuất, kinh doanh được xác định là khoản chi phí không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại điểm d, Khoản 2.6, Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế TP Hà Nội (phòng Thanh kiểm tra thuế số 1) để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Công ty TNHH MTV tư vấn đầu tư và xây dựng New Way được biết và thực hiện./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: TKT 1;
- Lưu: VT, TTHT(2).

Mai Sơn